

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 11-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và bà Trần Thị Thúy Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2021/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thanh H; sinh ngày 18 tháng 6 năm 1974 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh C (chết) và bà Phan Thị C (chết); vợ Nguyễn Thị P và 03 con (*Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013*); tiền án: Không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/10/2021 cho đến nay; *Có mặt.*

- Bị hại: Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1941; nơi cư trú: Thôn A, xã B Trạch, huyện C, tỉnh Quảng Bình (*đã chết*).

+ Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phan Thị T, sinh năm 1940 và ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1972; đều cư trú tại: Thôn A, xã B Trạch, huyện C, tỉnh Quảng Bình; *ông L có mặt bà T xin vắng mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963 - Giám đốc Công ty H; địa chỉ: Số X, đường Y, thị xã Z, tỉnh Quảng Bình. *Có đơn xin xử vắng mặt*

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Anh Cao Văn H, sinh năm 2001; địa chỉ: Cửa hàng xăng dầu số A thuộc thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Anh Lê Hồng N, sinh năm 1982; địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Bà Mai Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: Phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Anh Hồ Hoàn K, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

+ Anh Phạm Xuân Hải, sinh năm 1989; địa chỉ: Phường Q, thị xã B, tỉnh Q. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/7/2021, Phan Thanh H (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 73C-044.59 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94 thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH H đến Cảng Thắng Lợi thuộc thôn 1, xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình để trả hàng. Sau khi trả xong hàng, khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc H điều khiển xe ô tô quay trở lại thị xã Ba Đồn từ Cảng Thắng Lợi ra đường QL 1A, H có nhìn thấy ông Nguyễn Xuân L đang di chuyển bằng xe đạp cùng chiều phía trước. Khi ra đến đoạn đường giao nhau với Quốc lộ 1A, H trong khi chờ chuẩn bị chuyển hướng rẽ phải thì ông L dắt xe đạp di chuyển từ làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ ra giữa khoảng hở của dải phân cách cứng phân chia hai chiều đường đứng chờ qua đường thì H cũng điều khiển xe ô tô chuyển hướng, nhưng thiếu quan sát nên đã xảy ra va chạm với ông L và xe đạp theo hướng từ trái sang phải so với trục dọc của xe đạp. Sau khi xảy ra va chạm, ông L và xe đạp mắc kẹt phía dưới gầm xe nên có phát ra tiếng động, cho nên H vừa điều khiển xe ô tô vừa hạ kính hai bên cửa xe xuống để kiểm tra nhưng không phát hiện được gì, nên H tiếp tục điều khiển xe ô tô di chuyển theo hướng Nam - Bắc. Đi được khoảng 02 km thì ông Lê bị văng xuống đường và được một số người dân phát hiện đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong. Khi xe ô tô do Hà điều khiển đến cầu Gianh thì gặp anh Hồ Hoàn Kiếm đang điều khiển xe mô tô cùng chiều nghe thấy tiếng động phát ra từ gầm xe ô tô nên đã ra tín hiệu cho H dừng xe lại kiểm tra. H dừng xe ô tô để kiểm tra thì phát hiện xe đạp của ông L đang mắc kẹt dưới gầm xe ô tô, nên H nghi ngờ xe ô tô đã có va chạm với người đi đường nên điện thoại cho bạn lái xe là anh Phạm Xuân H đang di chuyển trên đường QL 1A theo hướng ngược lại để nhờ kiểm tra trên đường có xảy ra vụ tai nạn giao thông nào không, thì được anh H thông báo có nhìn thấy một người đàn ông lớn tuổi đang nằm ở chiều đường hướng Nam-Bắc và máu chảy xung quanh. Đến thời điểm này H đã biết mình đã gây ra tai nạn, nhưng với tâm lý hoảng sợ và muốn trốn tránh trách nhiệm nên H đã lấy xe đạp mắc kẹt ở dưới

gầm xe đem đi gửi tại cửa hàng thu mua phế liệu và tiếp tục nhận hàng để đi vào thành phố Huế. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đang dừng nghỉ tại đường tránh thuộc địa phận TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng chức năng mời về trụ sở để trình báo toàn bộ sự việc (BL: 117-156).

Tại bản kết luận giám định Pháp y số: 117/TT ngày 06/8/2021 của Trung tâm giám định y khoa-pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Xuân L do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực, đứt bó mạch chày sau bên trái (BL: 33-42, 95, 96,).

Theo kết quả khám nghiệm hiện trường, vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường thẳng, được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn thoáng được chia thành hai chiều đường riêng biệt, ngăn cách với nhau bằng dải bê tông cứng ở giữa đường. Trên mỗi chiều đường được chia thành 03 làn đường, trong đó: có 02 làn đường dành cho xe cơ giới ở bên trong, mỗi làn rộng 3,5m và được phân cách với nhau bằng vạch sơn trắng đứt quãng; 01 làn dành cho xe thô sơ và người đi bộ nằm ở phía bên ngoài cùng, rộng 02m và được phân cách với làn đường dành cho xe cơ giới bằng vạch sơn trắng liền nét. Tại hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ có điểm dành cho người đi bộ qua đường bằng vạch sơn trắng; hệ thống vạch sơn giảm tốc; có biển báo người đi bộ sang ngang; dải phân cách cứng ở giữa đứt quãng tạo thành khoảng hở dài 58m; có trục đường nhánh đi vào cảng Thắng Lợi. Lấy biển ghi chữ số “H4/630” làm mốc, lấy mép ngoài bên phải đường QL 1A (theo hướng Nam-Bắc) làm đường chuẩn, tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam-Bắc theo hướng di chuyển của xe ô tô, các dấu vết cụ thể như sau: Vị trí (1): Đám mảnh nhựa màu xám nằm trên mặt đường QL 1A, ở đoạn đường mà dải phân cách cứng ở giữa hở, có kích thước (2,1x0,1)m. Mảnh vỡ gần nhất cách điểm mốc 50m, cách đường chuẩn 9,1m; Vị trí (2): ông Nguyễn Xuân L nằm ở làn đường dành cho xe cơ giới bên trong của chiều đường xảy ra vụ tai nạn, đầu hướng Nam, hai chân hướng Bắc ở tư thế nằm ngửa, xung quanh chảy nhiều máu. Vị trí ông Nguyễn Xuân L nằm về phía Bắc so với vị trí 1, phần đầu cách vị trí 1 là 2,09km và cách đường chuẩn là 7,9m; Vị trí (3): Đám máu dính trên mặt đường QL 1A ở vị trí xung quanh vị trí ông Nguyễn Xuân L và tập trung nhiều ở vùng chân, có kích thước (4,2x2,1)m. (Bút lục số: 25-32,).

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Tại bản kết luận giám định số 1006/GĐ-PC09 ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Phần bên phải cản trước xe ô tô đầu kéo BKS 73C - 044.59 va chạm với mặt ngoài bên trái thanh ngang sau cùng, thanh định vị bên trái của yên xe phía sau, bên trái phần sau chắn bùn bánh sau xe đạp theo hướng từ trái sang phải so với trục dọc của xe đạp; Tại bản kết luận giám định số 930/C09C-Đ3 ngày 06/8/2021 của Phân viện Khoa học hình sự TP. Đà Nẵng, kết luận: Chất màu nâu đỏ thu ở mặt trước chân chống bên phải của sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94 có máu của ông Nguyễn Xuân L (BL: 56-59, 76-94, 111-116).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS 73C-044.59 kéo sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94; 01 xe đạp nữ, nhãn hiệu “Martin @” màu sơn bạc - đỏ; các giấy tờ liên quan đến xe

ô tô đầu kéo BKS 73C-044.59 kéo sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94; 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Thanh H hạng FC số 440107000170; thu giữ chất màu nâu đỏ ở mặt trước chân chống bên phải của sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94; 01 thanh kim loại định vị bên trái giá đỡ hàng phía sau xe đạp; 01 miếng nhựa hình tròn tại góc bên trái cản trước xe ô tô đầu kéo BKS 73C - 044.59; 04 mảnh nhựa màu xám không rõ hình dáng và kích thước khác nhau. Hiện đã xử lý trả lại cho Công ty H: 01 xe ô tô đầu kéo BKS 73C-044.59 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94 và các giấy tờ liên quan xe ô tô; trả lại cho gia đình nạn nhân ông Nguyễn Xuân L: 01 xe đạp. Các vật chứng còn lại hiện chưa xử lý (BL: 44-46, 186).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường về tổn thất tinh thần và vật chất với tổng số tiền 150.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường đủ, cho nên gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo (BL: 172-174,).

Cáo trạng số: 97/CT-VKSBT ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; Về trách nhiệm dân sự không xem xét; tịch thu tiêu hủy các vật chứng có liên quan đến việc chứng minh hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng; trả lại 01 giấy phép lái xe cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu nộp án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa đại diện bị hại trình bày: Sự việc đã xảy ra nằm ngoài mong muốn của mọi người nên không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, thái độ hối lỗi của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy truy tố của Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh của gia đình và bản thân để được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng. Tuy nhiên, sự vắng mặt của những người này không gây cản trở cho việc xét xử và không ai yêu cầu hoãn phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/7/2021, tại Km 630+400m trên Quốc lộ 1A thuộc Thôn 1, xã Bắc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Phan Thanh H trong khi điều khiển xe ô tô đầu kéo mang BKS 73C-044.59 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94; nhưng do thiếu quan sát trong khi chuyển hướng dẫn đến va chạm với xe đạp gây tai nạn đối với ông Nguyễn Xuân L đang đứng ở giữa khoảng trống của dải phân cách cứng để chờ qua đường dẫn đến làm cho ông L tử vong và xe đạp hư hỏng. Tại thời điểm gây tai nạn, H không chắc chắn bản thân mình đã gây ra tai nạn nên vẫn tiếp tục điều khiển phương tiện lưu thông. Tuy nhiên, sau khi biết được mình đã gây ra tai nạn cho ông L thì H vì lo sợ nên có hành vi che giấu vật chứng, không trình báo sự việc với các Cơ quan chức năng nhằm trốn tránh trách nhiệm của bản thân.

Với hành vi đã thực hiện như trên của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 và khoản 17 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị truy tố và xét xử bị cáo theo điều, khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn trong khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải và kịp thời bồi thường toàn bộ về tổn thất tinh thần, vật chất theo yêu cầu của gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo có bố đẻ là ông Phan Thanh C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét thấy, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản cho người khác, nên cần xử phạt mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm và hậu quả hành vi tội phạm đã gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì cũng

không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương theo như đề nghị của gia đình bị hại và đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và xử lý trả lại các vật chứng là xe ô tô xe ô tô BKS 73C-044.59 kéo sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94 và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô và 01 xe đạp nữ, nhãn hiệu “Martin @” màu sơn bạc - đỏ cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm.

- Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Thanh H hạng FC số 440107000170 hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với các vật chứng được thu giữ gồm: Chất màu nâu đỏ ở mặt trước chân chống bên phải của sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94; 01 thanh kim loại định vị bên trái giá đỡ hàng phía sau xe đạp; 01 miếng nhựa hình tròn tại góc bên trái cản trước xe ô tô đầu kéo BKS 73C - 044.59; 04 mảnh nhựa màu xám không rõ hình dáng và kích thước khác nhau là các vật chứng được thu giữ tại hiện trường làm cơ sở giải quyết vụ án. Hiện tại, các vật chứng này đã được giám định và đã có kết luận giám định của cơ quan chuyên môn có trong hồ sơ vụ án và các vật chứng này hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ về tổn thất tinh thần và vật chất cho gia đình bị hại theo thỏa thuận giữa các bên và gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này, Công ty TNHH thương mại H là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô đầu kéo đã giao phương tiện cho bị cáo điều khiển đã gây ra tai nạn. Nhưng việc giao phương tiện cho bị cáo của Công ty là đúng quy định pháp luật, đồng thời vấn đề bồi thường dân sự cho bị hại, việc xử lý vật chứng trong vụ án đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra và không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260 (theo điểm a khoản 1 Điều 260); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ

sung năm 2017); điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Thanh H **03 (ba)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05 (năm)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/01/2022.

Giao bị cáo Phan Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Phan Thanh H 01 Giấy phép lái xe hạng FC, số 440107000170 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/5/2020 mang tên Phan Thanh Hà (*Vật chứng này được trả lại tại phiên tòa sơ thẩm*)

- Tịch thu tiêu hủy gồm chất màu nâu đỏ ở mặt trước chân chống bên phải của sơ mi rơ móc BKS 73R-002.94; 01 thanh kim loại định vị bên trái giá đỡ hàng phía sau xe đạp; 01 miếng nhựa hình tròn tại góc bên trái cản trước xe ô tô đầu kéo BKS 73C - 044.59, các mảnh nhựa được niêm phong trong phong bì thư dán kín có số: 932/C09c-DD.

Các chứng nêu trên có đặc điểm, số lượng được mô tả chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thanh H phải chịu nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng PV 06 CA tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- CA huyện Bồ Trách;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- Bị cáo; Đại diện bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

(Đã ký)

Trần Trung Thành